

Số: 49/KH-Tr.TH

Hạ Long, ngày 26 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ giáo dục đào tạo năm học 2023 - 2024

Căn cứ Kế hoạch số 266/KH-UBND ngày 27/10/2023 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 3191/KH-SGDĐT ngày 10/11/2023 của Sở GD&ĐT thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024; Kế hoạch số 461/KH-UBND ngày 06/12/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Hạ Long thực hiện nhiệm vụ giáo dục đào tạo năm học 2023-2024; Kế hoạch số 1944/KH-SGDĐT ngày 08/12/2023 của Phòng GD&ĐT thành phố Hạ Long thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024; trường Tiểu học Lý Thường Kiệt xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024 của nhà trường với những nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định những nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu của ngành để triển khai có hiệu quả nhiệm vụ năm học 2023-2024. Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương và nhà trường.

Làm căn cứ để lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024; nâng cao hiệu quả phối hợp trong triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo về thực hiện nhiệm vụ và giải pháp năm học 2023 - 2024 với chủ đề năm học “*Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo*”.

Quán triệt và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, viên chức; bảo đảm tăng trưởng kinh tế bền vững; tập trung xây dựng trường học xanh, sạch, thông minh; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện trong các nhà trường.

2. Yêu cầu

Quán triệt nội dung các văn bản chỉ đạo về thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào

tạo năm học 2023-2024 của Bộ GD&ĐT, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sở GD&ĐT và cầu UBND thành phố Hạ Long tới toàn thể đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động và học sinh toàn trường.

Việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phải bám sát các nhiệm vụ theo chỉ đạo; đưa ra các giải pháp thiết thực, phù hợp, gắn với tình hình thực tế của đơn vị; xác định rõ mục tiêu, lộ trình thực hiện. Tăng cường kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Trong những năm qua, trường Tiểu học Lý Thường Kiệt đã thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị, phát triển, nâng cao chất lượng giáo dục. Đảm bảo tỷ lệ huy động trẻ em, học sinh đến trường/lớp, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục. Triển khai thực hiện quả công tác đổi mới, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục.

Chất lượng giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn được nâng cao, tiếp tục giữ vững vị trí dẫn đầu toàn tỉnh trong thực hiện đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và chất lượng giáo dục mũi nhọn. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục có nhiều chuyển biến tích cực đi vào chiều sâu và tính hiệu quả. Công tác xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ được quan tâm đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Toàn trường tích cực đẩy mạnh các phong trào thi đua, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh. Thực hiện hiệu quả công tác tham mưu cho UBND Thành phố trong xây dựng trường chuẩn quốc gia, chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục, thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, công tác quản lý giáo dục trên địa bàn.

1.1. Quy mô mạng lưới trường lớp

Toàn trường có 66 lớp, 2242 học sinh, chia cụ thể ở các khối lớp như sau:

Khối lớp	Số lớp	Kế hoạch	Đầu năm	Cuối học kì I	Cuối học kì I tăng/giảm so với kế hoạch	Cuối học kì I tăng/giảm so với đầu năm	Số học sinh bỏ học
Khối 1	12	391	391	392	+1	+1	0
Khối 2	11	383	389	383	0	-6	0

Khối 3	13	446	455	449	+3	+4	0
Khối 4	15	510	516	509	-1	-7	0
Khối 5	15	512	517	511	-1	-6	0
Trường chính	36	1285	1306	1284	-1	-19	0
Điểm trường	30	957	965	960	+3	-5	0
Tổng	66	2242	2271	2244	+2	-24	0

Số lớp duy trì so với kế hoạch. Số học sinh tăng so với kế hoạch và so với đầu năm học do học sinh chuyển nơi ở. Nhà trường làm tốt công tác huy động trẻ ra lớp, không có học sinh bỏ học. Số học sinh chuyển đi: Trong tỉnh: 27 học sinh; Ngoài tỉnh: 25 học sinh. Số học sinh chuyển đến: Trong tỉnh: 19 học sinh. Ngoài tỉnh: 09 học sinh. Số học sinh tuyển mới đầu cấp: Số lượng: 387 em. Tỷ lệ huy động học sinh trong độ tuổi đến trường đạt 100% và duy trì sĩ số đạt 100%.

1.2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học

Nhà trường được xây dựng kiên cố, có đầy đủ các phòng hành chính quản trị, cảnh quan xanh, sạch đẹp, an toàn. Nhà trường được trang bị đồng bộ máy điều hòa cho 100% các lớp. Các khu nhà vệ sinh được xây mới và cải tạo sạch, đẹp, hiện đại. Các phòng học đang được lắp đặt hệ thống camera giám sát, màn hình tivi, bảng tương tác thông minh theo đề án phòng học thông minh của thành phố. Cụ thể:

Phòng (trên cấp 4)	Số lượng	Diện tích (m ²)
- Phòng học văn hoá:	77	3852
+ Phòng học thông thường	15	751
+ Phòng học thông minh	62	3101
Trong đó: <i>Số phòng học có đủ bàn ghế phù hợp cho việc tổ chức học nhóm</i>	24	547
- Phòng học tin học	3	135
- Phòng học Tiếng Anh	6	270
- Phòng học Âm nhạc	3	135
- Phòng học Mỹ Thuật	3	135
- Hội trường	2	262
- Thư viện	1	108

- Phòng truyền thống và hoạt động Đội	1	20
- Phòng y tế học đường	1	20
- Phòng hiệu trưởng	1	20
- Phòng phó hiệu trưởng	2	50
- Phòng giáo viên	7	154
- Phòng họp giáo viên (hội đồng)	1	128
- Phòng thường trực - Bảo vệ	2	40
- Phòng kho lưu trữ	2	22
- Phòng khác	2	44
- Nhà bếp	2	136
- Phòng đọc	1	53

Nhà trường cho trường THCS Lý Tự Trọng mượn 16 phòng (phòng thừa).

1.3. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

- Số biên chế được giao năm 2023: 96 đ/c. Số hiện có: 93 đ/c. Trong đó: CBQL: 3 đ/c (Hiệu trưởng: 01; Hiệu phó: 02). Giáo viên: 88 đ/c (GV văn hóa: 73; GV âm nhạc: 02; GV mỹ thuật: 03; GV thể dục: 02; GV tiếng Anh: 07, TPT: 01, tin học: 1); Nhân viên: 02 đ/c (Kế toán: 01; Thư viện: 01); Tỷ lệ giáo viên/lớp: $88/66 = 1,33$; thiếu 11 giáo viên. Số giáo viên nghỉ thai sản: 05 đ/c.

- Chi bộ Đảng: 39 đồng chí (tỷ lệ 41.2%), số đoàn viên: 27 đồng chí (tỷ lệ 29%). Chi bộ Đảng luôn đảm bảo sự lãnh đạo toàn diện mọi hoạt động trong nhà trường, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ giáo dục của ngành.

- Công đoàn: Với tổng số đoàn viên công đoàn hiện nay: 93 đ/c công đoàn nhà trường luôn chăm lo tới đời sống vật chất và tinh thần của đoàn viên công đoàn trong nhà trường; phối hợp tốt với chuyên môn và các đoàn thể xây dựng mối quan hệ hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đáp ứng với yêu cầu của ngành. Đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường đúng quy định.

- Về trình độ đào tạo của cán bộ, giáo viên: Theo Luật Giáo dục 2019, nhà trường có 85 đ/c = 91.3% cán bộ, giáo viên, giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn. Cụ thể về trình độ: BGH: Đại học: 01 đồng chí; Thạc sĩ: 02 đồng chí. GV: Thạc sĩ: $2/88 = 2,27\%$; ĐH: $80/88 \text{ đ/c} = 90.1 \%$; CĐ: $8/88 \text{ đ/c} = 9.1\%$ (Trong đó có 4 đồng

chỉ đang đi học đại học, 1 đ/c đã đăng kí học đại học, 2 đ/c quá độ tuổi đi học, sắp nghỉ hưu, 1 đ/c ốm dài ngày chưa đăng kí đi học).

Giáo viên có trình độ chuyên môn vững vàng, có tinh thần trách nhiệm cao đối với công việc; 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học mức khá trở lên.

Về phẩm chất chính trị: 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định, có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống trong sáng, lành mạnh, luôn gương mẫu thực hiện tốt chính sách pháp luật của nhà nước.

Nhiều giáo viên được công nhận là giáo viên dạy giỏi cấp Thành phố, cấp Tỉnh; một số giáo viên của trường được chọn vào đội ngũ cốt cán của Phòng Giáo dục và Đào tạo thành phố Hạ Long, của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh của chương trình GDPT 2018.

*** Đánh giá chung:**

- Điểm mạnh

Năm học 2023-2024, nhà trường tích cực đổi mới công tác quản lý và đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, chất lượng giảng dạy chuyển biến rõ rệt, nhà trường đã quan tâm tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Nhà trường tích cực xây dựng trường học hạnh phúc. Ban đại diện cha mẹ học sinh và các cơ quan trên địa bàn luôn quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ. Phụ huynh phối hợp tốt với nhà trường để đảm bảo an toàn giao thông khu vực cổng trường. Học sinh ngoan, trang phục sạch, đẹp, gọn gàng, tích cực thi đua học tập và rèn luyện. Nhà trường có nhiều học sinh đạt giải các cuộc thi Toán quốc tế TIMO, tiếng Anh trên Internet, Hội khỏe Phù Đổng,....

*** Tồn tại, nguyên nhân**

Chất lượng giáo dục giữa các lớp chưa đồng đều, một số lớp chất lượng chưa cao, ý thức tự học của một số học sinh chưa tốt.

Nhà trường đã tập trung quan tâm chỉ đạo, triển khai các giải pháp phòng cháy, chữa cháy, song công tác phòng cháy, chữa cháy vẫn tiềm ẩn nguy cơ rủi ro về cháy nổ, xảy ra một vụ cháy nhỏ, đã có biện pháp khắc phục kịp thời sự cố cháy.

*** Biện pháp khắc phục**

Tăng cường giáo dục, tuyên truyền pháp luật đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường. Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm cần quan tâm đến đối tượng học sinh chưa hoàn thành vào các giờ học trên lớp, 15 phút đầu giờ, các tiết bồi dưỡng và thực hành ở buổi 2, các tiết giãn trưa. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn của tổ theo hướng đổi mới lấy học sinh làm trung tâm. Tăng cường đánh giá nhận xét học sinh bằng hình thức khảo sát qua dự giờ thăm lớp để đánh giá kiến thức kỹ năng cơ bản của học sinh mỗi lớp. Đặc biệt chú ý theo dõi sự tiến bộ của HS chưa hoàn thành nội dung các môn học. Phối hợp với phụ huynh ôn luyện các kiến thức cho HS theo chuẩn kiến thức kỹ năng, để đạt kết quả tốt vào cuối năm học. Chỉ đạo giáo viên tích cực phụ đạo học sinh còn cần cố gắng về năng lực, phẩm chất trong năm học; Các đồng chí giáo viên trẻ tăng cường đi dự giờ thăm lớp học tập về chuyên môn để nâng cao chất lượng giảng dạy.

Khắc phục Công tác giáo dục đảm bảo trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ. Tăng cường giáo dục ý thức tự giác, trách nhiệm của học sinh, giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện các quy định về an toàn trường học. Tuyên truyền kiến thức, kỹ năng phòng, chống chống cháy nổ cho học sinh, giáo viên, nhân viên. Tuyên truyền về trách nhiệm của gia đình trong việc phối hợp với nhà trường thực hiện công tác an toàn trường học. Hình thức tuyên truyền: Tuyên truyền trực tiếp thông qua các buổi sinh hoạt, hội nghị, tập huấn. Tuyên truyền gián tiếp thông qua các hình thức như: truyền hình, phát thanh, báo chí, mạng xã hội,...Nâng cao chất lượng công tác quản lý, xây dựng và tổ chức thực hiện tốt các quy định, quy chế về an toàn trường học. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định, quy chế về an toàn trường học. Xử lý nghiêm các hành vi vi phạm quy định về an toàn trường học; Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị. Kiểm tra, rà soát, sửa chữa, bổ sung các hạng mục cơ sở vật chất, trang thiết bị đã xuống cấp, hư hỏng. Tăng cường đầu tư xây dựng mới các hạng mục cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo an toàn trường học; Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc xây dựng kế hoạch, biện pháp đảm bảo an toàn trường học. Phối hợp với lực lượng công an, lực lượng phòng cháy chữa cháy trong việc thực hiện các biện pháp phòng, chống tai nạn thương tích, phòng, chống cháy nổ; Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu về an toàn trường học. Sử dụng công nghệ thông tin để

tuyên truyền, giáo dục về an toàn trường học. Sử dụng công nghệ thông tin để giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn trường học.

1.4. Kết quả giáo dục toàn diện

- Về các môn học và hoạt động giáo dục

	Tổng số	Chia ra				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Tổng số HS xếp loại môn học	2244	392	383	449	509	511
1.Toán	2244	392	383	449	509	511
Chia ra:						
- Hoàn thành tốt	1355	323	223	287	271	251
- Hoàn thành	851	64	159	144	229	255
- Chưa hoàn thành	38	5	1	18	9	5
2.Tiếng Việt	2244	392	383	449	509	511
Chia ra:						
- Hoàn thành tốt	1349	261	225	273	309	281
- Hoàn thành	867	123	156	170	193	225
- Chưa hoàn thành	28	8	2	6	7	5
3.Khoa học	1020				509	511
Chia ra:						
- Hoàn thành tốt	793	x	x	x	362	431
- Hoàn thành	221				143	78
- Chưa HT	6	x	x	x	4	2
4.Lịch sử & Địa lý	1020				509	511
Chia ra:						
- Hoàn thành tốt	582	x	x	x	338	244
- Hoàn thành	407				157	250
- Chưa hoàn thành	31	x	x	x	14	17
5. Ngoại ngữ	1469			449	509	511
Chia ra:	538			199	175	164

- Hoàn thành tốt						
- Hoàn thành	772			192	275	305
- Chưa hoàn thành	159			58	59	42
6. Tin học	958			449	509	
Chia ra:						
- Hoàn thành tốt	707			363	344	
- Hoàn thành	243			82	161	
- Chưa hoàn thành	8			4	4	
7. Đạo đức	2244	391	383	449	509	511
Chia ra:						
- Hoàn thành tốt	1754	289	302	336	425	402
- Hoàn thành	489	102	81	113	84	109
- Chưa hoàn thành	1	1				
8. Tự nhiên và Xã hội	1224	392	383	449		
Chia ra:						
- Hoàn thành tốt	891	291	278	322	x	x
- Hoàn thành	332	100	105	127		
- Chưa hoàn thành	1	1			x	x
9. Âm nhạc	2244	392	383	449	509	511
Chia ra:						
- Hoàn thành tốt	1014	121	122	289	243	239
- Hoàn thành	1230	271	261	160	266	272
- Chưa hoàn thành						
10. Mỹ thuật	2244	392	383	449	509	511
Chia ra:						
- Hoàn thành tốt	1117	193	165	264	260	235
- Hoàn thành	1125	198	217	185	249	276
- Chưa hoàn thành	2	1	1			
11. Công nghệ	958			449	509	
Chia ra:	677	x	x	296	381	x

- Hoàn thành tốt						
- Hoàn thành	259	x	x	138	121	x
- Chưa hoàn thành	22	x	x	15	7	x
12. Kỹ thuật	511					511
Chia ra:						
- Hoàn thành tốt	352	x	x	x	x	352
- Hoàn thành	159	x	x	x	x	159
- Chưa hoàn thành		x	x	x	x	
13. Giáo dục thể chất (Thể dục)	2243	391	383	449	509	511
Chia ra:						
- Hoàn thành tốt	1186	224	256	253	219	234
- Hoàn thành	1057	167	127	196	290	277
- Chưa hoàn thành						
14. Hoạt động trải nghiệm	1732	392	383	449	509	
Chia ra:						
- Hoàn thành tốt	1239	296	276	315	352	x
- Hoàn thành	491	95	105	134	157	x
- Chưa hoàn thành	3	1	2			x

- Về năng lực: Đánh giá mức Đạt trở lên: 2229/2244 em = 99,4%; Cần cố gắng: 15/2244 em = 0,6%

- Về phẩm chất: Đánh giá mức Đạt trở lên: 2244/2244 em = 100%.

Trong học kì 1 năm học 2023 - 2024, nhà trường đã triển khai nhiều cuộc thi tạo sân chơi học tập cho học sinh: Trạng nguyên Tiếng Việt, Olympic tiếng Anh trên Internet; Olympic Toán quốc tế TIMO, Vì một Quảng Ninh giỏi tiếng Anh. Kết quả: **Cấp quốc gia:** 52 HS đạt giải vòng chung kết Quốc gia kỳ thi Olympic Toán học quốc tế TIMO (16 huy chương vàng, 14 huy chương bạc, 20 huy chương đồng, 02 giải khuyến khích). Khen các lớp có nhiều HS đạt giải vòng chung kết Quốc gia kì thi Olympic Toán học quốc tế TIMO: Lớp 5A3 (đứng đầu toàn trường về số lượng HS đạt huy chương vàng, bạc; Lớp 5A2 đứng thứ hai toàn trường; Các lớp có huy chương vàng: 5A3, 5A2, 1A2, 5A6, 5A11, 5A14; huy chương bạc: 1A2, 1A4, 1A7,

1A11, 2A4, 3A1, 3A6, 3A7, 3A8, 4A13, 5A3; Huy chương Đồng: 1A1, 2A3, 2A4, 2A6, 2A7, 2A9, 3A6, 3A7, 3A12, 4A3, 4A5, 4A10. **Cấp thành phố**: Đạt 6 giải Hội khỏe Phù Đồng (1 huy chương vàng môn đá cầu, 1 huy chương vàng môn cờ vua; 4 huy chương đồng giải bơi). Khen các lớp có HS tham gia đạt giải cao: 5A13, 5A15, 3A8, 4A1. **Cấp cum**: 4 học sinh đạt giải Khuyến khích Hội thi “Trạng nguyên Tiếng Việt”. **Cấp trường**: 104 HS đạt giải Olympic Tiếng Anh trên Internet (14 giải nhất, 21 giải nhì, 29 giải ba, 40 giải khuyến khích) trong đó : 6 HS đạt giải và được tuyên dương toàn quốc kỳ thi cấp trường (2 giải nhì, 3 giải ba, 1 giải khuyến khích) ; 6 HS đạt giải và được tuyên dương toàn tỉnh kỳ thi cấp trường (1 giải ba, 5 giải khuyến khích). Khen các lớp có HS đạt giải và điểm cao: 5A3, 5A4, 5A7, 3A6, 3A7, 4A7, 4A5. Thi “Trạng nguyên Tiếng Việt”: 28 HS đạt giải(6 giải nhì, 7 giải Ba; 15 giải khuyến khích). 17 HS được vào vòng thi Hương cấp thành phố. Khen các lớp có nhiều HS tham gia thi và đạt giải : 5A2, 2A4, 5A3, 5A4, 4A13, 1A2.

Nhà trường thực hiện tốt việc công khai cam kết chất lượng đầu năm và chất lượng giáo dục thực tế theo đúng Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân

1.5. Công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

Nhà trường chỉ đạo thực hiện công tác phổ cập giáo dục tiểu học theo Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; công văn số 995/PGD&ĐT ngày 11/9/2020 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn điều tra, tổng hợp kết quả PCGD-XMC năm 2020. Chủ động tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương: Kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch; tập trung các nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông; huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1, không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học tại cấp học, giữ vững phương đạt tiêu chuẩn phổ cập GDTH đúng độ tuổi; Phân công cán bộ giáo viên phụ trách điều tra theo dõi và ghi sổ phổ cập ở các tổ dân cư ổn định, tạo điều kiện thuận lợi để các đồng chí GV thuộc địa bàn kịp thời nắm bắt sự thay đổi, biến động của số trẻ

trên địa bàn một cách chính xác. Trong năm bổ sung và ghi sổ phổ cập, biểu gốc và lưu giữ hồ sơ một cách thường xuyên và khoa học (Điều tra tổng hợp PC vào tháng 1 và tháng 8). Huy động HS ra lớp đúng độ tuổi; Theo dõi chính xác số liệu HS chuyển đi, chuyển đến; Đối chiếu khớp số trẻ 5 tuổi của trường Mầm non trên địa bàn phường Giếng Đáy với số trẻ 5 tuổi đã điều tra được. Làm tốt công tác tuyển sinh lớp 1 để đối chiếu số liệu và danh sách số trẻ đến tuổi đi học và số HS đến đăng kí nhập học để huy động trẻ ra lớp đúng độ tuổi; Nâng cao chất lượng dạy và học, kịp thời phát hiện học sinh chưa hoàn thành môn học, có kế hoạch giúp đỡ các em bằng hình thức dạy kèm, tăng thời lượng học các môn học vào các tiết học Thực hành và bồi dưỡng buổi 2 và 15 phút đầu giờ; Bảo đảm thu nhận hết trẻ trong độ tuổi vào học trường tiểu học tại địa bàn; Tham mưu với Ban đại diện cha mẹ học sinh thành lập quỹ khuyến học, quan tâm tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và có chế độ đãi ngộ thích đáng để động viên, khuyến khích, giúp đỡ các em vượt khó khăn chuyên cần học tập để đạt kết quả học tập cao và hoàn thành chương trình tiểu học. Nắm chắc số học sinh có nguy cơ bỏ học, kịp thời phối hợp với cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương, tuyệt đối không để học sinh bỏ học; Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra công nhận, công nhận phường Giếng Đáy đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học theo các mức độ; triển khai cập nhật, xử lý số liệu trên hệ thống thông tin quản lí phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đảm bảo tính khoa học, pháp lí. Tiếp tục phấn đấu, duy trì đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3.

Kết quả: Tỷ lệ trẻ em khuyết tật có khả năng học tập được tiếp cận giáo dục: $46/46 = 100\%$. Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào lớp 1: $393/393 = 100\%$. Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi HTCTTH: $533/539 = 98,89\%$. Tỷ lệ trẻ em đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt: $1807/1814 = 99,61\%$. PCGDTH: Đạt mức độ 3.

* Tồn tại: Công tác điều tra các hộ dân chưa chính xác, nhập liệu chưa chính xác thông tin theo quy định, thiếu thông tin dẫn đến việc tổng hợp kết quả điều tra còn gặp nhiều khó khăn.

* Biện pháp khắc phục: Đề nghị các đồng chí giáo viên được phân công điều tra phổ cập năm 2024 phải đến từng hộ dân lấy thông tin, ghi thông tin đầy đủ trên phiếu, đủ chữ kí theo quy định.

III. CHỈ TIÊU CƠ BẢN

1. Chỉ tiêu năm học 2023-2024

(1) Phần đầu tỷ lệ học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày đạt 98% trở lên; Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,3% trở lên; học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%;

(2) Áp dụng hệ thống quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ số: 100%.

2. Chỉ tiêu đến năm 2025

(1) Hoàn thành các tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia;

(2) Phần đầu tỷ lệ học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày đạt 100%; Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,5% trở lên; học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%;

(3) Trình độ giáo viên đạt chuẩn 100%, trong đó có 30% trở lên đạt trình độ trên chuẩn;

(4) Áp dụng hệ thống quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ số: 100%;

(5) Duy trì và giữ vững kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục TH mức độ 3;

3. Chỉ tiêu đến năm 2030

(1) Duy trì tỷ lệ học sinh tiểu học học 2 buổi/ngày đạt 100%; Học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 99,5% trở lên; học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%;

(2) 100% nguồn lực giáo dục, chương trình giáo dục và đối tượng giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân được quản lý trên môi trường số, kết nối thông suốt toàn ngành và liên thông với các cơ sở dữ liệu thông tin của tỉnh;

(3) Trình độ giáo viên đạt chuẩn 100%, trong đó có 20% trở lên đạt trình độ trên chuẩn.

(4) Duy trì và giữ vững kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục TH mức độ 3;

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo đối với đổi mới giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn.

Bám sát sự chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh, Thành ủy, Đảng ủy, chỉ bộ nhà trường về giáo dục và đào tạo thực hiện rà soát, xây dựng ban hành các chương trình, đề án, kế hoạch đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo huy động sự vào cuộc của toàn xã hội trong việc đầu tư, tạo nguồn lực phát triển giáo dục trong nhà trường.

Quán triệt đến cán bộ quản lý, giáo viên và các cá nhân liên quan về nội dung chỉ đạo của Chỉ thị số 38-CT/TU ngày 05/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 278-KH/TU ngày 14/11/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Hạ Long; đặc biệt là quán triệt, thực hiện nghiêm, hiệu quả 5 quan điểm chỉ đạo, 8 nhiệm vụ giải pháp để thực hiện được mục tiêu và các chỉ tiêu đã đề ra. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, đổi mới thực chất, hiệu quả sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chi bộ, hiệu lực, hiệu quả quản lý huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, xã hội, gia đình, cộng đồng và bản thân người học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo của Thành phố, của nhà trường thúc đẩy xây dựng xã hội học tập suốt đời.

Hàng năm xây dựng kế hoạch của nhà trường để chỉ đạo nâng cao chất lượng giáo dục; định kỳ vào đầu năm học mới, kết thúc học kỳ I và kết thúc năm học hoặc đột xuất khi cần phải nghe báo cáo và cho ý kiến cụ thể về việc thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông trên địa bàn; tháo gỡ, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong công tác quản lý, dạy, học và những vấn đề mà phụ huynh học sinh, giáo viên quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi nhất để các nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị. Lấy hiệu quả nâng cao chất lượng giáo dục là một tiêu chí đánh giá, xếp loại cán bộ giáo viên nhân viên hằng năm.

Thực hiện nghiêm trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục theo quy định của Luật giáo dục. Đổi mới mạnh mẽ công tác quản trị nhà trường; siết chặt quản lý chất lượng giáo dục – đào tạo đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới là khâu đột phá trong chỉ đạo. Ban giám hiệu thường xuyên rà soát, phát hiện các bất cập trong các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, tiêu chí kiểm tra, giám sát, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục – đào tạo để kiến nghị sửa đổi, bổ sung.

Chú trọng công tác xây dựng Đảng, phát huy dân chủ trong nhà trường; tăng cường vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu trong trường học; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kiên quyết khắc phục bệnh thành tích, hình thức; ngăn ngừa và xử lý nghiêm các tiêu cực trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Ban giám hiệu thực hiện tốt trách nhiệm xã hội, trách nhiệm giải trình, công khai, minh bạch đối với các cơ quan quản lý nhà nước, người học, xã hội; tiếp tục thực hiện việc đổi mới nội dung, chương trình và phương pháp giáo dục. Xây dựng mô hình nhà trường hiện đại – sáng tạo.

Tổ chức quản lý, sử dụng, khai thác, phát huy hiệu quả sâu đầu tư cơ sở vật chất. Tạo đột phá về chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn. Khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong mua sắm tài sản công theo quy định của pháp luật.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng truyền thông và các phong trào thi đua trong toàn ngành giáo dục đào tạo, trọng tâm là phong trào thi đua “đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, cuộc vận động “mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Tổ chức triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “cả nước xây dựng xã hội học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030, tạo động lực và thực hiện hiệu quả xã hội hóa giáo dục”.

2. Thực hiện rà soát, sắp xếp mô hình trường lớp; đầu tư phát triển cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Rà soát, sắp xếp, tham mưu cho cấp có thẩm quyền bố trí quy hoạch đủ quỹ đất dành cho nhà trường.

Thực hiện đúng tiến độ kế hoạch xây dựng trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2021-2025 và chỉ tiêu trường chuẩn quốc gia hàng năm.

Thực hiện rà soát quy hoạch lại mạng lưới trường, lớp học đảm bảo các tiêu chuẩn trường đạt chuẩn quốc gia và đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân trên địa bàn.

Giai đoạn đến năm 2025 tiếp tục rà soát, thực hiện mục tiêu giảm quy mô số học sinh/lớp, lớp/trường đảm bảo các tiêu chí đạt chuẩn quốc gia, đồng thời đáp ứng việc tiếp tục đổi mới và sắp xếp tổ chức bộ máy theo chỉ đạo của Trung ương; chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và chủ trương của Thành ủy, UBND thành phố. Tham mưu cho thành phố tách trường Tiểu học Lý Thường Kiệt thành 02 trường ở 2 điểm trường riêng biệt (điểm chính hiện có địa điểm tại tổ 5 khu 3B phường Giếng Đáy, 36 lớp, 1285 học sinh; điểm lẻ địa điểm tại tổ 2 khu 1 Giếng Đáy với 30 lớp, 957 học sinh).

Tham mưu bảo đảm đủ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học phục vụ tốt việc triển khai chương trình và sách giáo khoa mới; đặc biệt chú trọng khai thác sử dụng để phát huy hiệu quả tài sản, cơ sở vật chất sau đầu tư, quản lý tài sản công. Ưu tiên đầu tư trang thiết bị dạy học tối thiểu bảo đảm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Khai thác, phát huy hiệu quả sau

đầu tư cơ sở vật chất, đồng bộ, hiện đại. Chú trọng mở rộng quy mô trường lớp đối với các cấp học đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh; tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng cơ sở vật chất và thiết bị dạy học hiện có của nhà trường; trên cơ sở đó, có kế hoạch xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, với mục tiêu ưu tiên các hạng mục công trình: phòng học, thư viện, nhà vệ sinh, công trình nước sạch, phòng cháy chữa cháy... và mua sắm bổ sung các thiết bị dạy học còn thiếu.

3. Đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo gắn với thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018, nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ.

Thực hiện rà soát, đánh giá việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018; kịp thời điều chỉnh, bổ sung các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông theo mục tiêu đã đặt ra, trong đó tập trung đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo.

Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; phát triển mạnh giáo dục thông minh. Nâng cao hơn chất lượng giáo dục đại trà, giáo dục mũi nhọn; chú trọng bồi dưỡng học sinh giỏi quốc gia, quốc tế, tăng cường môi trường học tập, sử dụng ngoại ngữ, tin học, tổ chức hoạt động trải nghiệm và nghiên cứu khoa học, kỹ thuật giáo dục STEM... để đáp ứng mục tiêu phát triển của thành phố, nhà trường, địa phương.

Thực hiện chương trình tiếng Anh¹, sách giáo khoa, giáo trình, tài liệu dạy và học ngoại ngữ cho các cấp học và trình độ đào tạo theo hướng tiếp cận chuẩn quốc tế. Có nhiều giải pháp sáng tạo, hiệu quả để tăng cường môi trường học tập ngoại ngữ, trải nghiệm, hoạt động ngoài giờ có sử dụng ngoại ngữ trở thành thế mạnh nổi trội của các nhà trường; tiếp tục thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục phổ thông tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2023-2025” bằng nhiều hình thức² để đáp ứng mục tiêu xây dựng thể hệ công dân trẻ của Thành

¹ Từ năm học 2023-2024 tiếp tục thực hiện chương trình tiếng Anh chính thức từ lớp 3, lớp 4; theo chương trình GDPT 2018; chương trình 10 năm cho học sinh lớp 5, lớp 9. Đối với chương trình làm quen tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 tổ chức dạy học theo hình thức tự chọn ở những trường có đủ giáo viên, cơ sở vật chất hoặc tổ chức dạy làm quen có sự tham gia của người nước ngoài theo hình thức ngoài giờ chính khóa ở những trường có điều kiện theo nhu cầu của cha mẹ học sinh.

² (1) Tham mưu cho TP bố trí đủ giáo viên ngoại ngữ để tổ chức dạy học cho 1001% học sinh từ lớp 3 đến lớp 5 theo chương trình GDPT 2018; (2) Tiếp tục thực hiện đề án làm quen, tăng cường kỹ năng giao tiếp ngoại ngữ có sự tham gia của người nước ngoài theo hình thức ngoài giờ chính

phổ đến năm 2030 biết sử dụng thành thạo ít nhất một ngoại ngữ đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế trong giai đoạn hiện nay. Tạo bước đột phá trong dạy và học là đơn vị điển hình của tỉnh và khu vực.

Chủ động chuẩn bị tốt cho việc tham gia các kì thi, cuộc thi dành cho học sinh phổ thông³ và hội thi dành cho giáo viên theo quy định. Chú trọng công tác phát hiện học sinh giỏi, học sinh năng khiếu để tổ chức bồi dưỡng sớm; khuyến khích, tạo động lực để giáo viên và học sinh tham gia.

Xây dựng kế hoạch, tổ chức Cuộc thi khoa học kỹ thuật sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp trường, tham gia cuộc thi khoa học kỹ thuật, thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp Thành phố, cấp Tỉnh, cấp Quốc gia hàng năm. Triển khai các câu lạc bộ nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ STEM/STEAM, giới thiệu cho học sinh tham gia một cách tự nguyện. Chủ động tạo ra các sân chơi cho học sinh (ngày hội STEM, thi sáng tạo rô bốt, triển lãm sản phẩm học tập, sản phẩm STEM, thi làm đồ dùng dạy học...) để giúp học sinh được thể hiện các ý tưởng của cá nhân trong việc giải quyết các vấn đề của cuộc sống, giao lưu và học hỏi. Tích cực tham gia các cuộc thi khoa học kỹ thuật, cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, gắn với đổi mới phương thức giáo dục, nâng cao chất lượng giáo dục. Tạo điều kiện đẩy mạnh phong trào học sinh nghiên cứu khoa học trong nhà trường; gắn hoạt động nghiên cứu khoa học của học sinh với việc đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập, góp phần phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Khuyến khích học sinh tham gia các sân chơi trí tuệ trong nước và quốc tế (thi Tiếng Anh, Tin học, Khoa học kỹ thuật...).

Tham mưu với địa phương kiện toàn Ban Điều hành phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ngành giáo dục (xã, phường) khi có sự thay đổi về nhân sự. Rà soát kế hoạch, đẩy nhanh lộ trình, dành nguồn lực thực hiện nhiệm vụ và giải pháp cụ thể đối với

khóa ; tổ chức cho học sinh lớp 1,2 làm quen tiếng Anh theo chương trình của Bộ GD&ĐT sự tự nguyện của học sinh; (3) Tổ chức các sân chơi cho học sinh (Olympic tiếng Anh trên Internet, vì Quảng Ninh giỏi tiếng Anh, ngày hội tiếng Anh – English Festival để tạo sân chơi trí tuệ, lý thú, bổ ích cho học sinh yêu thích tiếng Anh xây dựng môi trường học và sử dụng Tiếng Anh, góp phần thúc đẩy phong trào học ngoại ngữ cho học sinh phổ thông trên toàn tỉnh); Tổ chức các mô hình câu lạc bộ Tiếng Anh trong các nhà trường; khuyến khích các trung tâm ngoại ngữ trên địa bàn thành phố hỗ trợ giáo viên nước ngoài thường xuyên tổ chức các buổi học miễn phí cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

³ Theo hướng dẫn tại Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về việc tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018.

các tiêu chí chưa đạt phổ cập giáo dục THCS mức độ 3. Duy trì, đẩy mạnh công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập; phát huy hiệu quả hoạt động của các Trung tâm học tập cộng đồng đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời, cần gì học nấy của người dân. Chung tay để Thành phố Hạ Long tiếp tục triển khai đăng ký tham gia mạng lưới thành phố học tập toàn cầu của UNESCO theo lộ trình được quy định tại Kế hoạch số 252/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh về “xây dựng xã hội học tập tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2021-2030. Duy trì tốt công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập suốt đời.

4. Nâng cao chất lượng, chuẩn hóa đội ngũ giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo giai đoạn 2023-2030

Nâng cao chất lượng công tác dự báo, quy hoạch, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố theo Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Chỉ đạo triển khai có hiệu quả “*Đề án phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý các cấp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới*”. Tiếp tục triển khai thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên

Thực hiện phương châm “Có lên, có xuống, có vào, có ra”, hàng năm, tổ chức rà soát, chấn chỉnh khâu đánh giá, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chặt chẽ, đáp ứng yêu cầu chung, kịp thời thay thế những cán bộ quản lý giáo dục hạn chế về năng lực, trình độ, giảm sút uy tín, không đáp ứng được yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục mà không chờ hết nhiệm kỳ bổ nhiệm có thời hạn nếu trong 02 năm học liên tiếp không tạo được chuyển biến mới về chất lượng. Đổi mới công tác cán bộ tại các trường, hiệu trưởng giới thiệu thời gian giữ chức vụ không quá 02 nhiệm kỳ. Có kế hoạch đào tạo về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng đảm bảo đội ngũ giáo viên đủ số lượng, cơ cấu và chất lượng, xác định nhu cầu giáo viên theo lộ trình để có biện pháp tham mưu giải quyết số giáo viên thừa thiếu cục bộ, giáo viên chưa đạt chuẩn.

Hàng năm, tham mưu cho thành phố thực hiện việc giao biên chế cho trường kịp thời cho năm học mới, trong đó, ưu tiên giao đủ biên chế giáo viên dạy 2 buổi/ngày theo quy định chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đã được tuyển

dụng giáo viên tiểu học. Thực hiện thu hút nguồn giáo viên chất lượng cao vào làm việc tại trường; thực hiện đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn; triển khai bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới theo lộ trình đối với các khối lớp. Tiếp tục thực hiện các hình thức trung dụng, hỗ trợ giảng dạy liên trường, cụm trường đối với các bộ môn thừa thiếu cục bộ, hỗ trợ dạy ngoại ngữ, tin học ở những nơi còn thiếu giáo viên.

Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ qua nhiều hình thức: (1) Hàng năm thực hiện khảo sát, đánh giá chất lượng công tác⁴ của cán bộ giáo viên ; (2) Thực hiện khảo sát năng lực chuyên môn của giáo viên để có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy; (3) Thường xuyên tổ chức các chuyên đề cấp trường, cụm trường, tham gia sinh hoạt nhóm chuyên môn, cụm chuyên môn nhằm tăng cường các hoạt động hỗ trợ, chia sẻ kinh nghiệm chuyên môn, tăng cường cơ hội học tập, trao đổi học thuật, học liệu giữa giáo viên các nhà trường khu vực thuận lợi, các xã vùng khó khăn; (4) Chú trọng triển khai bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cấp học.

5. Thực hiện có hiệu quả công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, thực hiện tự chủ giáo dục theo lộ trình tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục nâng cao năng lực quản lý, trình độ chuyên môn;

Đẩy mạnh xã hội hóa phát triển giáo dục và đào tạo, trong đó tập trung thực hiện toàn diện, đồng bộ các nhiệm vụ: Đẩy mạnh công tác công khai giáo dục, thông tin tuyên truyền trong toàn xã hội về chủ trương, chương trình, kế hoạch, chính sách phát triển giáo dục, đào tạo; nghiên cứu tham mưu cho thành phố xây dựng các chính sách thiết thực, thu hút hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo

Tham mưu, thực hiện xây dựng cơ sở vật chất trường học đảm bảo yêu cầu theo quy định, đảm bảo tiêu chí nông thôn mới về trường học trên địa bàn. Tham mưu rà soát, đề xuất các giải pháp bố trí sắp xếp quy mô trường lớp theo các tiêu chuẩn, tiêu chí trường chuẩn quốc gia;

Đẩy mạnh thực hiện tự chủ giáo dục, thực hiện đồng bộ giữa tự chủ thực hiện chuyên môn, tự chủ về tổ chức, nhân sự và tự chủ về tài chính; bảo đảm quyền lợi và cơ hội tiếp cận học tập bình đẳng của người học theo phương châm tất cả học sinh đều được đến trường với chất lượng giáo dục ngày càng tốt hơn.

Tăng cường kiểm tra, quản lý việc dạy thêm, học thêm theo đúng quy định của pháp luật. Bảo đảm đủ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng giáo viên, cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học phục vụ tốt việc triển khai chương trình và sách giáo khoa mới; đặc biệt chú trọng khai thác sử dụng để phát huy hiệu quả tài sản, cơ sở vật chất sau đầu tư, quản lý tài sản công;

Kiên quyết không để xảy ra tình trạng thiếu trường, thiếu lớp học, thiếu giáo viên đứng lớp và thiếu đồ dùng, trang thiết bị dạy học tối thiểu do tăng quy mô dân số, tăng số học sinh, Khắc phục tình trạng đùn đẩy, né tránh trách nhiệm trong triển khai mua sắm tài sản công của ngành giáo dục và đào tạo theo quy định của pháp luật; đồng thời tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong đầu tư, mua sắm tài sản công, không để lặp lại các sai phạm đã được các cơ quan chức năng chỉ ra.

6. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, kỹ năng sống; công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, y tế trường học; bảo đảm an toàn trường học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua

Nâng cao chất lượng thực chất công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giá trị sống, các giá trị văn hóa truyền thống. Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả cơ chế phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội; nâng cao trách nhiệm của gia đình, cộng đồng, xã hội và bản thân người học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông.

Tiếp tục tổ chức, triển khai hiệu quả Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 02/3/2022 của UBND tỉnh về việc tiếp tục thực hiện Đề án Tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và tổ chức tốt các hoạt động thể dục,

thể thao trong trường học theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ, ngành của tỉnh.

Chú trọng công tác giáo dục pháp luật, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, thể chất, truyền thống văn hóa lịch sử cho học sinh nhất là giáo dục lịch sử, truyền thống văn hóa con người Quảng Ninh. Tăng cường tuyên truyền về chủ quyền biển, đảo của Tổ quốc; thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; kịp thời biểu dương những tấm gương người tốt, việc tốt, điển hình đổi mới, sáng tạo trong các hoạt động giáo dục, đào tạo. Tăng cường bảo đảm an toàn trường học, phòng, chống các loại dịch bệnh, vi phạm pháp luật, các tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, tai nạn thương tích, đuối nước đối với học sinh; bảo đảm an toàn cho trẻ mầm non trong các cơ sở giáo dục mầm non, nhất là các nhóm, lớp độc lập. Kiên quyết không để ma túy xâm nhập vào trường học, cơ sở giáo dục dưới mọi hình thức; triệt xóa các điểm, tụ điểm mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy xung quanh các trường học; xây dựng môi trường xã hội xung quanh các trường học thật sự lành mạnh, an ninh, an toàn, văn minh.

Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng công tác truyền thông và các phong trào thi đua trong toàn trường, trọng tâm là phong trào thi đua “đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, cuộc vận động “mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; xây dựng trường học theo tiêu chí “hạnh phúc”. Tổ chức triển khai có hiệu quả phong trào thi đua “Cả nước xây dựng xã hội học tập suốt đời giai đoạn 2023- 2030”. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành giáo dục.

7. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý giáo dục, dạy và học; thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo

Triển khai có hiệu quả các Đề án ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến và Dự án trường học thông minh, phát triển hệ thống hạ tầng và thiết bị công nghệ thông tin toàn ngành theo hướng đồng bộ, hiện đại; Triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm

bảo các chỉ tiêu của Kế hoạch⁵ chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hạ Long đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Phát huy hiệu quả hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin đã đầu tư, trang bị nâng cao chất lượng dạy học; phát triển tài nguyên số và môi trường học tập số, bổ sung vào kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung cho toàn ngành, kho bài giảng e-learning... Đẩy mạnh kỹ năng dạy học trực tuyến, kỹ năng chuyển đổi số và kỹ năng tham gia các hoạt động dạy, học trực tuyến đối với giáo viên và học sinh.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tăng cường thực hiện thủ tục hành chính qua dịch vụ công trực tuyến và bộ phận một cửa, một cửa liên thông.

8. Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra trong giáo dục; phòng chống tham nhũng; đổi mới công tác truyền thông

Tăng cường công tác thanh tra, giám sát, kiểm tra đối với cán bộ, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn trong chỉ đạo, thực hiện quy trình đánh giá kết quả học tập, rèn luyện và sự tiến bộ của học sinh (gồm cả đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ) bảo đảm tính chính xác, công bằng, khách quan. Chú trọng cơ chế tự đánh giá của nhà trường theo quy định chung và cơ chế kiểm tra, thanh tra, giám sát. Phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực trong việc thi, kiểm tra, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục và đào tạo, chống bệnh thành tích và hình thức trong giáo dục. Kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch các khoản thu, hạn chế tình trạng lạm thu trong nhà trường

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo. Tăng cường phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong đầu tư, mua sắm tài sản công.

Tiếp tục quan tâm, đầu tư cho công tác truyền thông giáo dục để xã hội, nhân dân hiểu và chia sẻ về các chủ trương đổi mới của ngành giáo dục; tập trung vào tuyên truyền về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 29/NQ-TW của Đảng về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018; các tấm

⁵ Kế hoạch 159/KH-UBND ngày 20/4/2022 của UBND thành phố về Kế hoạch chuyển đổi số ngành giáo dục và đào tạo thành phố Hạ Long đến năm 2025, định hướng đến năm 2030

gương người tốt, việc tốt trong ngành giáo dục; giáo viên, học sinh đổi mới, sáng tạo, đạt kết quả tốt trong dạy và học.

Phát huy vai trò của chi bộ Đảng, công đoàn, đoàn thanh niên tạo nên sức mạnh tổng hợp để chăm lo, đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ thế hệ trẻ “vì lợi ích trăm năm trồng người”. Nghiên cứu triển khai các bước thực hiện xây dựng thành phố Hạ Long được tham gia mạng lưới thành phố học tập toàn cầu của UNESCO.

9. Đẩy mạnh thực hiện các phong trào thi đua

Đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” gắn với các phong trào thi đua do Thủ tướng chính phủ phát động, việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Nâng cao nhận thức về vai trò của công tác thi đua khen thưởng, coi thi đua là động lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Chủ động phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương người tốt, việc tốt trong nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

Tổ chức tuyên truyền rộng rãi nội dung Kế hoạch đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân nắm được các nhiệm vụ, giải pháp chỉ đạo của Thành phố, của ngành giáo dục để tham gia thực hiện cũng như giám sát việc thực hiện.

Căn cứ kế hoạch này để xây dựng kế hoạch phù hợp với đặc điểm tình hình nhà trường và địa phương. Tham mưu cho UBND phường và Phòng Giáo dục và Đào tạo các nội dung, giải pháp thực hiện được sát thực, hiệu quả. Cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, tham mưu, đề xuất các giải pháp, tháo gỡ vướng mắc khó khăn.

Xây dựng kế hoạch chọn cử và khuyến khích giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị nhằm đảm bảo tỷ lệ cán bộ quản lý, viên chức trong đơn vị đạt chuẩn và trên chuẩn theo quy định; hàng năm tham mưu thực hiện quy chế luân chuyển giáo viên theo quy chế luân chuyển của thành phố. Tích cực tham mưu Đảng ủy các xã, phường chăm lo phát triển Đảng viên trong trường học. Thực hiện hiệu quả kế hoạch dạy học 02 buổi/ngày, tăng cường công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đồng thời phối hợp tốt với Ủy ban nhân dân

và các đoàn thể địa phương tuyên truyền, vận động học sinh đến trường, hạn chế tỉ lệ học sinh lưu ban, bỏ học; phấn đấu hàng năm đều đạt chuẩn về chất lượng giáo dục. Nghiêm túc thực hiện công tác thu – chi tài chính theo quy định của pháp luật. Tăng cường công tác quản lý, chống lạm thu, tuyệt đối không được lợi dụng danh nghĩa Ban đại diện cha mẹ học sinh để thu các khoản ngoài quy định. Tích cực tuyên truyền, hướng dẫn, vận động cha mẹ học sinh thanh toán các khoản thu của nhà trường bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động xã hội hóa giáo dục tại nhà trường; hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện; chủ động tự kiểm tra, đánh giá kiểm định chất lượng giáo dục theo các chuẩn đã hướng dẫn; đề xuất giải quyết các vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Các tổ chuyên môn

- Nhắc nhở giáo viên, nhân viên trong tổ thực hiện nghiêm chỉnh kế hoạch của nhà trường trong việc thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ.

- Giám sát, kiểm tra việc thực hiện thực hiện của giáo viên.

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường

- Tuyên truyền, giáo dục, nhắc nhở, kiểm tra việc thực hiện của học sinh trong lớp, trong trường.

- Thực hiện tốt kế hoạch của nhà trường, thực hiện đổi mới phương pháp dạy học nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Các đoàn thể

a) Ban chấp hành Công Đoàn

- Công đoàn nhà trường chịu trách nhiệm làm tốt công tác tuyên truyền trong CB, GV, NV.

- Phối hợp với nhà trường làm tốt công tác thi đua - khen thưởng trong việc thực hiện công tác giáo dục đào tạo, đặc biệt là việc đổi mới phương pháp dạy học.

b) Chi đoàn Thanh niên

- Chịu trách nhiệm làm tốt công tác tuyên truyền bằng kẻ vẽ pa nô, áp phích.
- Tổ chức tốt cuộc thi vẽ, sáng tác thơ, văn, tiểu phẩm có nội dung về công tác giáo dục đào tạo.

c) Đội thiếu niên TP HCM

- Làm tốt công tác tuyên truyền về công tác giáo dục chính trị, giáo dục thể chất, thể thao trường học, y tế trường học và công tác học sinh trong các buổi chào cờ, phát thanh măng non, các giờ sinh hoạt tập thể.

- Tổ chức cho 100% học sinh ký cam kết về việc thực hiện nội quy, quy chế trong nhà trường.

- Thành lập đội Cờ đỏ giám sát việc thực hiện nội quy của HS các lớp.

Trên đây là Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2023 - 2024 của trường Tiểu học Lý Thường Kiệt, đề nghị các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên toàn trường, các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt hiệu quả cao. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề vướng mắc cần giải quyết, các cá nhân, bộ phận phản ánh về Ban giám hiệu để được chỉ đạo và xử lý kịp thời.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(B/c);
 - UBND phường Giếng Đáy (B/c);
 - Ban đại diện CMHS (Ph/ h);
 - Công đoàn trường; HĐ trường (Th/d);
 - Tổ trưởng chuyên môn; giáo viên (Th/h)
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Mai Thị Mận